

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓN QUẢN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hón Quản, ngày 25 tháng 01 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 386/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phùng Thị Kiều P, sinh năm 1979.

- **Bị đơn:** Anh Trịnh Hoài P, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp V 2, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955.

Địa chỉ: ấp V 2, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Ngân hàng A tỉnh Bình Phước- Phòng giao dịch H.

Địa chỉ: Khu phố 1, Thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Kiều P và anh Trịnh Hoài P (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 07/4/2008 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện Bình Long (nay là huyện H), tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Kiều P và anh Trịnh Hoài P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trịnh Mai Thiên Phúc Đ, sinh ngày 22/8/2008 cho anh Trịnh Hoài P trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc anh Trịnh Hoài P không yêu cầu chị Phùng Thị Kiều P cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất tổng giá trị tài sản chung là 191.509.000đ. Khi ly hôn các bên thống nhất chia tài sản như sau:

+ Chị Phùng Thị Kiều P nhận 01 căn nhà cấp 4 diện tích 80m<sup>2</sup> tọa lạc trên thửa đất số 93, tờ bản đồ số 11 đứng tên bà Nguyễn Thị C, đất tọa lạc tại tổ 2, ấp V 2, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước; 01 mái hiên bằng tôn diện tích 21m<sup>2</sup>; 01 nhà vệ sinh riêng biệt diện tích 6m<sup>2</sup>; 01 chuồng nuôi gà và bò diện tích 60m<sup>2</sup>; 01 hầm tự hoại sâu 7m; 01 hàng rào B40 trụ bê tông dài 103m, cao 1,5m; 01 hàng rào trụ gỗ dài 60m, cao 1,5m; 01 cổng sắt rộng 4m, cao 2m và 01 bồn nước 1,5m<sup>3</sup>.

+ Chị Phùng Thị Kiều P có nghĩa vụ hoàn trả cho anh Trịnh Hoài P số tiền 70.754.500đ.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị C đồng ý cho chị Phùng Thị Kiều P được sử dụng toàn bộ tài sản do chị Phùng Thị Kiều P và anh Trịnh Hoài P tạo lập trên thửa đất số 93, tờ bản đồ số 11 đứng tên bà Nguyễn Thị C. Bà Nguyễn Thị C có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

- Về nợ chung: Chị Phùng Thị Kiều P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A tỉnh Bình Phước- Phòng giao dịch H số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Về chi phí tố tụng: Chị Phùng Thị Kiều P tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 2.000.000đ được khấu trừ vào số tiền chị P đã nộp ngày 14/9/2020 tại Tòa án nhân dân huyện H.

- Về án phí: Chị Phùng Thị Kiều P tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về án phí dân sự có giá ngạch: Chị Phùng Thị Kiều P tự nguyện chịu 4.787.725đ (Bốn triệu bảy trăm tám mươi bảy ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng) được khấu trừ vào số tiền 1.175.000đ (Một triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002279 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Chị Phùng Thị Kiều P phải nộp thêm án phí dân sự có giá ngạch là 3.612.725đ (Ba triệu sáu trăm mười hai ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Mạnh Hồng**